

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

I. Thông tin chung về Quỹ

1. Mục tiêu của Quỹ

Quỹ đầu tư Cân Bằng Bản Việt ("VCAMBF") hướng tới mục tiêu là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc, tạo một nguồn thu nhập định kỳ bằng cách đầu tư vào các cổ phiếu và các tài sản có thu nhập cố định. Mục tiêu đầu tư của Quỹ VCAMBF tuân thủ theo Giấy chứng nhận đăng ký thành lập Quỹ do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước ("UBCKNN") cấp, Điều lệ và Bản cáo bạch của Quỹ.

2. Hiệu quả hoạt động của Quỹ

Theo Báo cáo tài chính của Quỹ tại thời điểm 31/12/2022, tính đến kỳ báo cáo, giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ giảm 21,79% so với giá trị tài sản ròng của quỹ đầu kỳ báo cáo.

3. Chính sách và chiến lược đầu tư của Quỹ

Chiến lược đầu tư của Quỹ:

- Quỹ định hướng xây dựng một danh mục đa dạng và cân bằng bao gồm cổ phiếu (bao gồm cả là cổ phiếu niêm yết và cổ phiếu chưa niêm yết) của các công ty hoạt động tại Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng trong các lĩnh vực, ngành nghề không hạn chế và phù hợp với các quy định đầu tư và các tài sản có thu nhập cố định bao gồm tiền gửi ngân hàng, trái phiếu Chính phủ Việt Nam, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu có bảo lãnh của Chính phủ, hoặc trái phiếu doanh nghiệp được niêm yết.
 - Quỹ có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi tùy theo nhận định của Công ty Quản lý Quỹ, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quỹ là bảo vệ lợi ích của Nhà Đầu tư.
 - Để đạt được mục tiêu đề ra, Quỹ áp dụng phương thức đầu tư đi từ trên xuống "Top-Down Approach", trong đó việc đầu tư và phân bổ tài sản sẽ dựa trên những đánh giá tổng thể về xu thế của kinh tế vĩ mô, chính sách của nhà nước, ngành hưởng lợi, cũng như tiềm năng sinh lời và an toàn tín dụng của tổ chức phát hành. Quỹ cũng sử dụng phương pháp tiếp cận đầu tư đi từ dưới lên "Bottom Up Approach" trong việc lựa chọn từng cơ hội đầu tư cụ thể thông qua việc đánh giá và phân tích tiềm năng của từng cơ hội đầu tư.
4. **Phân loại Quỹ:** Quỹ VCAMBF là quỹ đầu tư chứng khoán dạng mở được Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt quản lý trong suốt thời hạn hoạt động, trừ trường hợp Quỹ được chuyển giao cho công ty quản lý quỹ khác quản lý hoặc bị giải thể theo quyết định của Đại hội Nhà đầu tư.
5. **Thời gian khuyến cáo đầu tư của Quỹ:** Thời gian hoạt động của Quỹ là không xác định.



6. **Mức độ rủi ro ngắn hạn (thấp, trung bình, cao):** Quỹ có mức độ rủi ro ngắn hạn trung bình nhờ danh mục đầu tư đa dạng và cân bằng.

7. **Thời điểm bắt đầu hoạt động của Quỹ:** 15/05/2014

8. **Quy mô Quỹ tại thời điểm báo cáo (Tại ngày 31/12/2022):**

- Giá trị tài sản ròng: 77.529.970.878 Đồng Việt Nam
- Số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ: 5.737.082,56 Chứng chỉ Quỹ

9. **Chỉ số tham chiếu của Quỹ:** Quỹ không có chỉ số tham chiếu.

10. Chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ

- Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận đã thực hiện của Quỹ. Công ty Quản lý Quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi Quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; Quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn trước khi trả hết số lợi nhuận đã định.
- Hình thức phân chia lợi nhuận bằng tiền hoặc bằng Đơn vị Quỹ. Việc phân chia lợi nhuận phải được sự chấp thuận trước của Đại hội Nhà Đầu tư hoặc được sự chấp thuận của Ban Đại diện Quỹ (nếu Đại hội Nhà Đầu tư gần nhất đã ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ quyết định).
- Công ty Quản lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật trước khi phân chia lợi nhuận cho Nhà Đầu tư.

11. Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị chứng chỉ Quỹ

Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị Chứng chỉ quỹ Quỹ lũy kế đến thời điểm báo cáo là 3.500 Đồng/Chứng chỉ Quỹ.

II. Số liệu hoạt động

1. Cơ cấu tài sản quỹ

Cơ cấu tài sản quỹ	31/12/2022 (%)	31/12/2021 (%)	31/12/2020 (%)
1. Danh mục chứng khoán cơ cấu	55,20	65,76	61,68
2. Tài sản khác	44,80	34,24	38,32
Cộng	100,00	100,00	100,00

2. Chi tiết chỉ tiêu hoạt động (Đến thời điểm báo cáo)

Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2021	31/12/2020
2.1. Giá trị tài sản ròng của Quỹ	77.529.970.878	117.220.725.865	83.573.284.315
2.2. Tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành	5.737.082,56	7.071.151,75	6.512.955,34
2.3. Giá trị tài sản ròng của một đơn vị Chứng chỉ quỹ (CCQ)	13.513,83	16.577,32	12.831,85

2.4. Giá trị tài sản ròng cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	13.810,90	16.759,48	12.831,85
2.5. Giá trị tài sản ròng thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	12.852,36	15.889,61	11.435,15
2.6. Giá cuối ngày của 1 đơn vị CCQ tại ngày báo cáo	N/A	N/A	N/A
2.7. Giá cuối ngày cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	N/A	N/A	N/A
2.8. Giá cuối ngày thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	N/A	N/A	N/A
2.9. Tổng tăng trưởng (%)/1 đơn vị CCQ	-18,48%	29,19%	7,67%
2.9.1. Tăng trưởng vốn (%)/1 đơn vị CCQ (Thay đổi do biến động giá)	132,66%	37,28%	1368,12%
2.9.2. Tăng trưởng thu nhập (%)/1 đơn vị CCQ (Tính trên thu nhập đã thực hiện)	-151,14%	-8,09%	-1360,45%
2.10. Phân phối gộp trên 1 đơn vị CCQ	N/A	N/A	N/A
2.11. Phân phối ròng trên 1 đơn vị CCQ	N/A	N/A	N/A
2.12. Ngày chốt quyền (Ex-date of distribution)	N/A	N/A	N/A
2.13. Tỷ lệ chi phí hoạt động của quỹ (%)	2,25%	1,73%	2,15%
2.14. Tốc độ vòng quay danh mục (lần)	1,2	0,90	2,52

* Ghi chú: Các tỷ lệ tăng trưởng CCQ tính theo NAV/CCQ sau khi đã phân phối lợi tức

3. Tăng trưởng qua các thời kỳ

Giai đoạn	Tổng tăng trưởng của NAV/CCQ	Tăng trưởng NAV/CCQ hàng năm
- 1 năm	-18,48%	-18,48%
- 3 năm	13,39%	51,16%
- Từ khi thành lập	35,14%	88,59%

* Ghi chú: Các tỷ lệ tăng trưởng CCQ tính theo NAV/CCQ sau khi đã phân phối lợi tức

4. Tăng trưởng hàng năm

Thời kỳ	31/12/2022	31/12/2021	31/12/2020
Tỷ lệ tăng trưởng (%)/01 đơn vị CCQ	-18,48%	29,19%	7,67%

* Ghi chú: Các tỷ lệ tăng trưởng CCQ tính theo NAV/CCQ sau khi đã phân phối lợi tức

III. Mô tả thị trường trong kỳ

1. Môi trường đầu tư năm 2022

GDP Quý IV.2022 hồi phục tốt trong môi trường vĩ mô thử thách

- GDP Quý 4 ghi nhận tăng trưởng 5,92% so với cùng kỳ, mức tăng trưởng cao hơn so với 2 năm chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid 19 và đang dần đuổi kịp tốc độ tăng trưởng trước dịch.
- So với quý IV.2021, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,85%; công nghiệp và xây dựng tăng 4,22%; và dịch vụ tăng 8,12%.
- Tính chung cả năm 2022 GDP tăng trưởng 8,02%, cao nhất trong hơn một thập kỷ với động lực chính đến từ mức nền thấp của quý III.2021. Khu vực công nghiệp xây dựng và khu vực dịch vụ vẫn giữ vai trò trụ cột của kinh tế đóng góp 38,24% và 56,65% vào mức tăng trưởng GDP.

CPI dần bình ổn trở lại sau khi tăng nóng trong quý III

- CPI tháng 12 giảm 0.01% so với tháng trước và tăng 4,55% so với cùng kỳ, cho thấy lạm phát đang được kiểm chế tốt sau sự tăng mạnh vào tháng 9, tốc độ tăng chậm hơn mức trước dịch năm 2019.

Lượng vốn FDI giải ngân đạt mức cao nhất cả năm trong quý IV

- Tổng vốn FDI đăng ký vào Việt Nam tính đến ngày 20/12/2022 đạt gần 27,72 tỷ USD, giảm 11% so với cùng kỳ năm trước. Vốn đăng ký cấp mới sụt giảm khá rõ rệt, chỉ đạt 12,45 tỷ USD, giảm 18,4% so với cùng kỳ năm trước trong khi số dự án lại tăng 17% cho thấy các dự án mới sẽ có quy mô nhỏ hơn các năm trước. Điểm sáng nằm ở FDI đăng ký điều chỉnh, đạt 10,12 tỷ USD, tăng 12,2% so với cùng kỳ năm trước.
- Tuy tăng trước FDI giải ngân quý IV không quá ấn tượng so với cùng kỳ, giá trị tuyệt đối vẫn duy trì ở mức cao, đạt gần 7 tỷ USD mức cao nhất trong quý IV của 5 năm gần nhất.
- Năm 2022 vốn FDI giải ngân đạt 22,4 tỷ USD, tăng 13,5% so với cùng kỳ năm trước và tăng 10% so với trước dịch là năm 2019. Điều này sẽ gây áp lực cho tăng trưởng FDI giải ngân trong năm 2023 do nền cao của năm 2022 và sự sụt giảm của vốn FDI đăng ký mới.

Xuất nhập khẩu dần bình ổn nhưng chưa có tín hiệu đảo chiều

- Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu trong quý IV đạt 174,6 tỷ USD, giảm 6,1% so với Quý IV.2021 do tình hình kinh tế và đơn hàng từ các thị trường xuất khẩu chính đang chậm lại. Trong khi đó, thị trường nhập khẩu chính của Việt Nam là Trung Quốc duy trì chính sách Zero Covid trong năm 2022.
- Sau đợt sụt giảm của kim ngạch xuất nhập khẩu vào tháng 9 (xuất khẩu giảm 14,26% và nhập khẩu giảm 7,72% so với tháng trước), hoạt động này đã dần lấy lại cân bằng trong 3 tháng cuối năm.
- Cả năm 2022, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 732,5 tỷ USD, tăng 9,5% so với năm trước. Trong đó xuất khẩu đạt 371,9 tỷ USD tăng 10,6% và nhập khẩu đạt 360,7 tỷ USD tăng 8,4% so với năm 2021. Cán cân thương mại cả năm ở trạng thái xuất siêu 11,2 tỷ USD, gần 3 lần năm 2021 và là yếu tố quan trọng giữ giá VND không bị giảm sâu như các nước khác trong khu vực.

Tăng trưởng tín dụng

- Tính đến thời điểm 21/12/2022, tổng phương tiện thanh toán tăng 3,85% so với cuối năm 2021 (cùng thời điểm năm 2021 tăng 8,31%); huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng 5,99% (cùng thời điểm năm 2021 tăng 7,73%).
- Tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế đạt 12,87% (Cùng thời điểm năm 2021 tăng 12,53%), thấp hơn mục tiêu 14% mà Ngân hàng nhà nước đặt ra.
- Với tốc độ này, huy động ghi nhận năm thứ hai liên tiếp tăng trưởng thấp hơn so với tín dụng.

Lãi suất

- Ngày 24/10/2022, Ngân hàng nhà nước tiếp tục điều chỉnh một loạt lãi suất điều hành (lần thứ nhất vào ngày 22/09/2022). Lãi suất tái cấp vốn từ 5%/năm lên 6%/năm; lãi suất chiết khấu từ 3,5%/năm lên 4,5%/năm; lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng và cho vay bù đắp thiếu hụt vốn trong thanh toán bù trừ Ngân hàng nhà nước với các tổ chức tín dụng từ 6%/năm lên 7%/năm.
- Động lực tăng lãi suất của thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng đã có dấu hiệu giảm bớt sau khi Fed chỉ tăng 50 điểm cơ bản vào tháng 12 do CPI giảm từ 7,7% xuống còn 7,1% trong tháng 11, tốt hơn kỳ vọng thị trường. Tuy nhiên, tình hình lạm phát năm 2023 vẫn sẽ là yếu tố cần được theo dõi chặt chẽ.

Sức ép tỷ giá hạ nhiệt

- Tính đến ngày 31/12/2022, tỷ giá USD/VND trên thị trường liên ngân hàng đã giảm xuống mức 23.633 từ mức 24.702 của ngày 30.11.2022. Tính từ đầu năm 2022, VND đã mất giá 3,5% so với đồng USD. Đây là sự hồi phục khá tích cực trong hai tháng cuối năm khi VND đã có lúc mất giá 8,9% so với đầu năm.

2. Thị trường chứng khoán quý 4 năm 2022

- Với nhiều thông tin vĩ mô tiêu cực, áp lực bán mạnh đã diễn ra trong bối cảnh lực cầu suy yếu khiến VN-Index giảm 32,78% với thanh khoản sụt giảm mạnh.
 - Bước vào quý 4, thị trường chứng khoán khiến nhiều thông tin tiêu cực liên quan đến Ngân hàng TMCP Sài Gòn (SCB) cộng hưởng với những lo ngại về (1) lạm phát và lãi suất tăng; (2) khó khăn trong huy động vốn của các doanh nghiệp bằng phát hành trái phiếu sau Thông tư 65; (3) FED và các ngân hàng thế giới liên tục tăng lãi suất, đồng USD mạnh lên gây sức ép lên tỷ giá hối đoái.
 - VN Index ghi nhận năm suy giảm mạnh nhất từ 2008, chốt phiên ngày 30/12, VN Index đóng cửa tại 1007.09 điểm, tương ứng giảm 32,78% trên tất cả các nhóm ngành, đồng thời giá trị giao dịch khớp lệnh lên bình quân đạt 15,600 tỷ, giảm 34,6% so với cùng kỳ năm trước.
 - Điểm nổi bật của quý IV là sự quay trở lại mua ròng mạnh mẽ của khối ngoại với giá trị mua ròng đạt hơn 27.000 tỷ, chủ yếu đến từ giải ngân của các quỹ ngoại như VEIL của Dragon Capital (3.000 tỷ), Fubon (4.000 tỷ dự kiến giải ngân đến tháng 2/2023) ... Bên cạnh đó, quỹ VNM ETF do thay

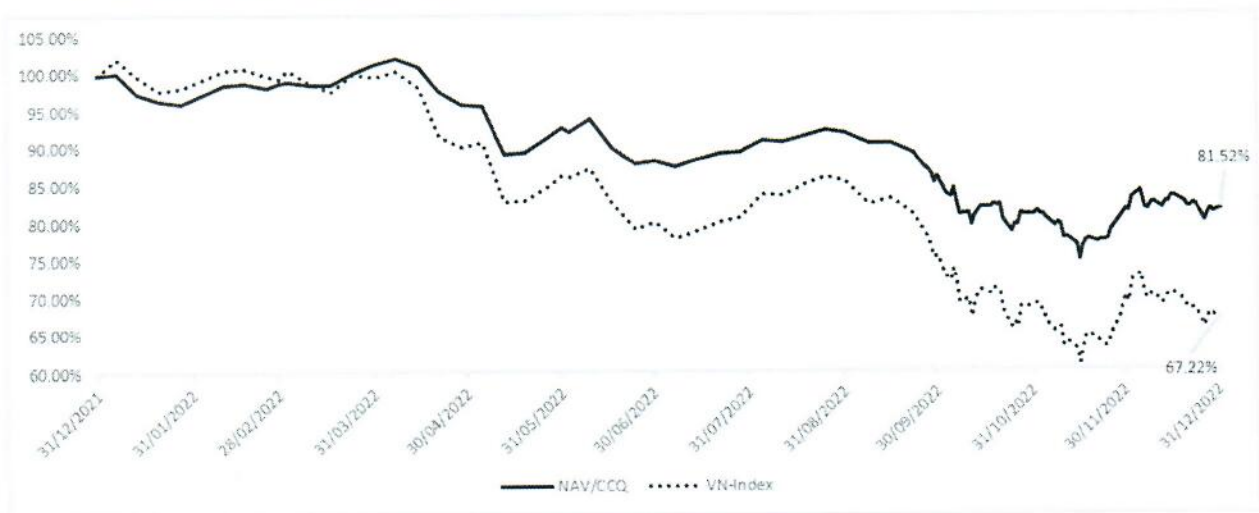
đổi chỉ số tham chiếu nên sẽ tăng tỷ trọng giải ngân lên 100% tương đương khoảng 100 triệu USD, dự kiến hiệu lực vào 17/03. Lực cầu của khối ngoại hấp thụ lực cung từ tự doanh với giá trị bán ròng hơn 4.400 tỷ VNĐ.

IV. Chi tiết các chỉ tiêu hoạt động của Quỹ

1. Số liệu chi tiết hoạt động của Quỹ

Chỉ tiêu	1 năm đến thời điểm báo cáo (%)	3 năm gần nhất tính đến thời điểm báo cáo (%)	Từ khi thành lập đến thời điểm báo cáo (%)
A	1	2	3
Tăng trưởng thu nhập/1 đơn vị CCQ	-151,14%	492,43%	9179,95%
Tăng trưởng Vốn/1 đơn vị CCQ	132,66%	-479,04%	-9144,81%
Tổng tăng trưởng/1 đơn vị CCQ	-18,48%	13,39%	35,14%
Tăng trưởng hàng năm(%) /1 đơn vị CCQ	-18,48%	51,16%	88,59%
Tăng trưởng của danh mục cơ cấu	N/A	N/A	N/A
Thay đổi giá trị thị trường của 1 đơn vị CCQ	N/A	N/A	N/A

- Biểu đồ tăng trưởng của chứng chỉ quỹ từ đầu năm tới ngày 31/12/2022



- Thay đổi giá trị tài sản ròng

Chỉ tiêu	31/12/2022	30/09/2022	Tỷ lệ thay đổi
A	1	2	3=((1)-(2))/(2)
Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ	77.529.970.878	99.128.948.688	-21,79%
Giá trị tài sản ròng (NAV) trên 1 đơn vị CCQ	13,513.83	14,263.76	-5,26%

2. Thống kê về Nhà đầu tư nắm giữ Chứng chỉ quỹ tại thời điểm báo cáo (tại thời điểm 31/12/2022)

Quy mô nắm giữ (Đơn vị)	Số lượng Nhà đầu tư nắm giữ	Số lượng đơn vị Chứng chỉ quỹ nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
A	1	2	3
Dưới 5.000	145	121.492,20	2,1%
Từ 5.000 - 10.000	14	110.191,85	1,92%
Từ 10.000 đến 50.000	9	141.189,33	2,47%
Từ 50.000 đến 500.000	3	584.675,74	10,2%
Trên 500.000	1	4.779.533,44	83,31%
Tổng cộng	172	5.737.082,56	100%

V. Thông tin về triển vọng thị trường

Nhận định năm 2023

- Thế giới
 - Kinh tế toàn cầu đứng trước nguy cơ suy thoái;
 - Lộ trình tăng lãi suất Fed chưa chấm dứt;
 - Trung quốc mở cửa sau thời gian dài duy trì "Zero Covid" giúp kích thích nền kinh tế;
 - Rủi ro chính trị và rủi ro về làn sóng Covid mới vẫn hiện hữu.
- Việt Nam
 - Tăng trưởng chung của nền kinh tế có khả năng chậm lại từ mức nền cao 2022, nhất là trong nửa đầu năm 2023 và áp lực suy yếu của các thị trường xuất khẩu chính;
 - Lạm phát và sức ép lãi suất phụ thuộc nhiều vào chính sách của Fed tuy nhiên tỷ giá có khả năng dịu bớt;
 - Áp lực đáo hạn trái phiếu và hành lang pháp lý vẫn trong giai đoạn hoàn thiện;
 - Triển vọng tăng trưởng phụ thuộc nhiều vào giải ngân đầu tư công;

Định hướng đầu tư năm 2023

- Quan điểm đầu tư lạc quan hơn cho nửa sau của năm 2023, với mức độ giải ngân cao hơn năm 2022 dựa trên nhận định về định giá thị trường ở vùng hấp dẫn trong dài hạn khi P/E điều chỉnh về dưới 12.x;
- Tiêu điểm tập trung vào các ngành được hưởng lợi khi hoạt động giải ngân đầu tư công có tín hiệu khởi sắc;
- Các doanh nghiệp ít bị ảnh hưởng của chu kỳ kinh tế, ít chịu tổn thất trong môi trường lãi suất tăng và hưởng lợi nhờ xu hướng này là các cơ hội cân nhắc như điện, nước, bất động sản khu công nghiệp, bảo hiểm.

VI. Thông tin khác

1. Nhân sự điều hành Quỹ

Họ và tên	Chức vụ	Bằng cấp	Quá trình công tác
Ông Phạm Hợp Phố (Pham Pho Hop)	Tổng Giám Đốc kiêm Thành viên Hội Đồng Quản Trị	<ul style="list-style-type: none"> - Thạc sỹ về Quản trị Hành chính công tại trường Đại học Nam Cali. Hoa Kỳ. - Cử Nhân ngành Khoa học Máy tính và ngành Quan hệ Quốc Tế tại trường Đại học Nam Cali. Hoa Kỳ 	<p>Ông Phố hiện là Tổng Giám Đốc của VCAM. Trước khi gia nhập VCAM, ông Phố giữ chức vụ Phó Chủ Tịch Quỹ IDG Ventures Việt Nam (2006-2017), thành viên sáng lập muaban.net, chịu trách nhiệm quản lý các hạng mục đầu tư, nghiên cứu đánh giá thị trường, phân tích cơ hội đầu tư, phát triển doanh nghiệp, gọi vốn và thoái vốn, cho các công ty giai đoạn khởi nghiệp và tăng trưởng trong lĩnh vực công nghệ thông tin, truyền thông, thương mại điện tử như Hotdeal.vn, NhạcCuatui.com, Webtretho.com...</p> <p>Trước đó ông có 5 năm là Cố vấn cấp cao Công nghệ Thông tin (Senior IT Consultant II) tại Trường Đại học Nam Cali, Hoa Kỳ.</p>
Bà Trương Thị Thanh Ngọc	Giám Đốc Quỹ	<ul style="list-style-type: none"> - Cử nhân Tài chính Tín dụng tại trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh - Cao học Quản trị Kinh doanh tại trường Đại học Bolton, UK 	<p>Gia nhập VCAM từ năm 2017, bà Thanh Ngọc phụ trách việc phân tích và nghiên cứu đầu tư của Quỹ. Bà Thanh Ngọc có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng với các vị trí Trưởng bộ phận Giám sát tại Ban Kiểm soát nội bộ thuộc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu (ACB); sau đó là Trưởng bộ phận Phân tích và Kế hoạch thuộc Khối Chiến lược Phát triển của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (ABBANK). Tại đây, bà phụ trách các hoạt động về nghiên cứu thị trường, đánh giá hiệu quả hoạt động của các ngân hàng, nhằm xây dựng mục tiêu và kế hoạch tăng trưởng với sự tư vấn của các Chuyên gia Cấp cao đến từ Ngân hàng Maybank, Malaysia – Cổ đông chiến lược của ABBANK.</p>

2. Ban Đại diện Quỹ

Họ và tên	Chức vụ	Bằng cấp	Quá trình công tác
Ông Trần Phát Minh	Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ	<ul style="list-style-type: none"> - Cử nhân ngành Tài chính kế toán doanh nghiệp trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh 	<p>Ông Trần Phát Minh có bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và ngân hàng. Ông đã đảm nhận những chức vụ Kế toán trưởng và Phó Tổng Giám đốc tại Ngân hàng TMCP Phương Nam; Thành viên Hội đồng Quản trị của Chứng khoán Phương Nam; Thành viên Hội đồng Quản trị của Ngân hàng TMCP Kiên Long.</p>
Ông Cung Trần Việt	Thành viên Ban Đại diện Quỹ	<ul style="list-style-type: none"> - Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh của trường Đại Học Sydney 	<p>Ông Việt là một trong những cổ đông sáng lập của VCAM. Ông chịu trách nhiệm về các hoạt động định giá, xây dựng cơ cấu danh mục đầu tư và quản trị rủi ro. Trước đó, Ông đã từng là Giám đốc Phân tích và Giám đốc Đầu tư của</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Cử nhân Khoa học về Kỹ thuật Chế Biến Thực Phẩm của Viện Công Nghệ Odessa (Liên Xô cũ) 	<p>Quý Đầu Tư Vietnam Holding. Thụỵ Sĩ. Ông là một trong những chuyên gia đầu tiên của Trung Tâm Giao Dịch Chứng Khoán TP. HCM khi trung tâm mới được thành lập năm 1998.</p>
Ông Huỳnh Richard Lê Minh	Thành viên Ban Đại diện Quý	<ul style="list-style-type: none"> - Cử nhân Thương mại của Đại học Curtin University of Western Australia - Thành viên của Hiệp hội Kế toán viên Công chứng Úc (Australian CPA) 	<p>Ông Huỳnh Richard Lê Minh có kinh nghiệm lâu năm trong ngành kiểm toán và quản trị chuyên nghiệp. Ông từng giữ chức vụ Giám đốc PriceWaterhouseCoopers Việt Nam và Thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt</p>

3. Ban điều hành Công ty Quản lý Quý

Họ và tên	Chức vụ	Bằng cấp	Quá trình công tác
Bà Nguyễn Thanh Phương	Chủ tịch Hội đồng quản trị	<ul style="list-style-type: none"> - Cử nhân ngành Tài chính – Ngân hàng. Đại học Kinh tế Quốc dân (Hà Nội) - Thạc sĩ chuyên ngành Quản trị tài chính Đại học Quốc tế tại Geneva (International University in Geneva). Thụỵ Sĩ. 	<p>Bà Nguyễn Thanh Phương là thành viên sáng lập của VCAM và VCSC. Bà hiện đang đảm nhiệm vị trí Chủ tịch Hội đồng Quản trị của VCAM và VCSC kể từ thời điểm thành lập năm 2007. Với việc thay đổi nhận diện thương hiệu của Ngân hàng Bản Việt – Viet Capital Bank (tiền thân là Ngân hàng Gia Định). Bà Phương được bầu chọn vào Hội đồng Quản trị của ngân hàng này từ tháng 02/2012. Trong vai trò thành viên Hội đồng Quản trị, Bà Phương chịu trách nhiệm về định hướng tầm nhìn, quản trị chiến lược, hỗ trợ Ban Điều hành với mục tiêu đưa Viet Capital trở thành những đơn vị cung cấp dịch vụ tài chính hàng đầu trên thị trường.</p> <p>Bà Phương từng giữ chức vụ Phó Giám đốc Tài chính Công ty Liên doanh Holcim (Việt Nam), tập đoàn đa quốc gia Thụỵ Sĩ, một trong những Nhà Đầu tư nước ngoài lớn nhất tại Việt Nam. Trước khi sáng lập Viet Capital, Bà giữ vai trò Giám đốc đầu tư của Quý Vietnam Holding, một Quý đầu tư nước ngoài niêm yết trên thị trường chứng khoán London.</p>
Ông Cung Trần Việt	Thành viên Hội đồng quản trị	<ul style="list-style-type: none"> - Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh của trường Đại Học Sydney - Cử nhân Khoa học về Kỹ thuật Chế Biến Thực Phẩm của Viện Công Nghệ 	<p>Ông Việt là một trong những cổ đông sáng lập của VCAM. Ông chịu trách nhiệm về các hoạt động định giá, xây dựng cơ cấu danh mục đầu tư và quản trị rủi ro. Trước đó, Ông đã từng là Giám đốc Phân tích và Giám đốc Đầu tư của Quý Đầu Tư Vietnam Holding, Thụỵ Sĩ. Ông là một trong những chuyên gia đầu tiên của Trung Tâm Giao Dịch Chứng Khoán Tp. HCM khi trung tâm mới được</p>

		Odessa (Liên Xô cũ)	thành lập năm 1998. Kể từ năm 2002 Ông là Giảng Viên môn Quản trị Tài chính và Định giá Doanh nghiệp tại khoa Kinh Tế. Đại Học Quốc Gia Tp HCM. Là thành viên sáng lập của Công ty Tư vấn PSV. Ông đã có quá trình cộng tác chặt chẽ với hai công ty chứng khoán hàng đầu của Việt Nam.
Ông Phạm Gia Tuấn	Thành viên Hội đồng quản trị	<ul style="list-style-type: none"> - Cử nhân chuyên ngành Kế toán tại Đại học Sydney University of Technology (Australia) - Hội viên cao cấp Hiệp hội Kế toán viên công chứng Úc (FCPA Australia) 	<p>Ông Tuấn trực tiếp giám sát các hoạt động đầu tư tài chính và doanh nghiệp tư nhân của Quỹ. Trước khi gia nhập VCAM, ông đã giữ chức vụ Giám đốc Tài chính tại VinaCapital, nơi ông phụ trách các hoạt động quản lý tài chính, nguồn nhân lực và chiến lược hoạt động của công ty.</p> <p>Ngoài ra, ông Tuấn còn có bề dày hơn 10 năm kinh nghiệm về quản trị thuế và kiểm soát hoạt động doanh nghiệp tại các công ty hàng đầu Vietnam và thế giới như PriceWaterhouseCoopers (Vietnam và Australia) và Dutch Lady Vietnam, nơi ông lần lượt đảm trách các chức vụ Giám đốc Quản trị Thuế và Giám đốc Kiểm soát hoạt động doanh nghiệp.</p>
Ông Nguyễn Hoàng Bảo (Henry)	Thành viên Hội đồng quản trị	<ul style="list-style-type: none"> - Cử nhân Quản trị Kinh doanh Đại học Harvard - Tiến sĩ Y khoa trường Đại học Northwestern - Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh của trường Kellogg School of Management – Hoa Kỳ 	<p>Ông Bảo hiện đang là Tổng Giám đốc của Quỹ đầu tư IDG Ventures tại Việt Nam (IDGVV), chuyên đầu tư vào các công ty thuộc lĩnh vực tiêu dùng, truyền thông và công nghệ kể từ năm 2004. Trước khi gia nhập IDG Ventures Vietnam, Ông từng là cộng sự nghiên cứu của Ngân hàng đầu tư Goldman Sachs tại New York. Ông cũng là một trong các thành viên sáng lập S2S Medical Publishing và trang web Medschool.com. Ông còn là Giám đốc Nhượng quyền Phát triển của tập đoàn McDonald's tại Việt Nam.</p> <p>Ông được vinh danh là nhà lãnh đạo trẻ toàn cầu Young Global Leader của Diễn đàn Kinh tế Thế giới, là thành viên của Hiệp hội Asia Society. Ông còn là thành viên Hội đồng quản trị của Trường Đại học Anh Quốc tại Việt Nam. Ngoài ra, Ông còn là Chủ tịch Hội đồng cố vấn của Quỹ Phẫu thuật nụ cười Operation Smile Vietnam và là thành viên của Hiệp hội Thương mại Amcham tại Việt Nam. Ông Henry giữ chức vụ điều hành của Tập đoàn VC, Công ty cổ phần Vật Giá, Công ty cổ phần Truyền thông trực tuyến VTC, Tập đoàn Công nghệ Vega, VinaPay và Công ty cổ phần Truyền thông Mặt Trời Vàng.</p>
Ông Phạm Hợp Phố (Pham Pho Hop)	Thành viên Hội đồng quản trị	<ul style="list-style-type: none"> - Thạc sĩ về Quản trị Hành chính công tại trường 	Ông Phố có 11 năm kinh nghiệm làm việc tại quỹ đầu tư mạo hiểm tại Việt Nam. Trước khi gia nhập VCAM, ông Phố giữ chức vụ Phó Chủ Tịch Quỹ IDG Ventures Việt Nam (2006-

		Đại học Nam Cali. Hoa Kỳ. - Cử Nhân ngành Khoa học Máy tính và ngành Quan hệ Quốc Tế tại trường Đại học Nam Cali. Hoa Kỳ	2017). thành viên sáng lập muaban.net. chịu trách nhiệm quản lý các hạng mục đầu tư. nghiên cứu đánh giá thị trường. phân tích cơ hội đầu tư. phát triển doanh nghiệp. gọi vốn và thoái vốn. cho các công ty giai đoạn khởi nghiệp và tăng trưởng trong lĩnh vực công nghệ thông tin. truyền thông. thương mại điện tử như Hotdeal.vn. NhạcCuatui.com. Webtretho.com... Trước đó ông có 5 năm là Cố vấn cấp cao Công nghệ Thông tin (Senior IT Consultant II) tại Trường Đại học Nam Cali. Hoa Kỳ.
--	--	---	---

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 01 năm 2023

GIÁM ĐỐC QUỸ



TRƯƠNG THỊ THANH NGỌC



